

Ngày 30/06/2025	9,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.3%	-72.4%	-72.4%

	Q2/25	
ROE	6.3%	+/- YoY ▲ 20.4%

	Q2/25		
DT thuần	16.3	QoQ ▲ 6.63 ▲ 68.6%	YoY ▼ 2.90 ▼ 15.1%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
DT thuần	26.0	YoY ▼ 8.90 ▼ 25.7%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN gộp	1.60	QoQ ▲ 2.36 ▲ 310%	YoY ▼ 3.00 ▼ 65.3%
		tỷ VNĐ	

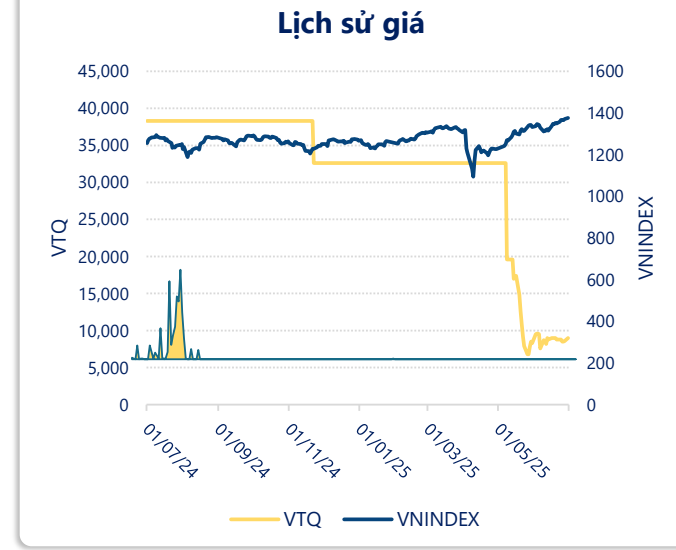
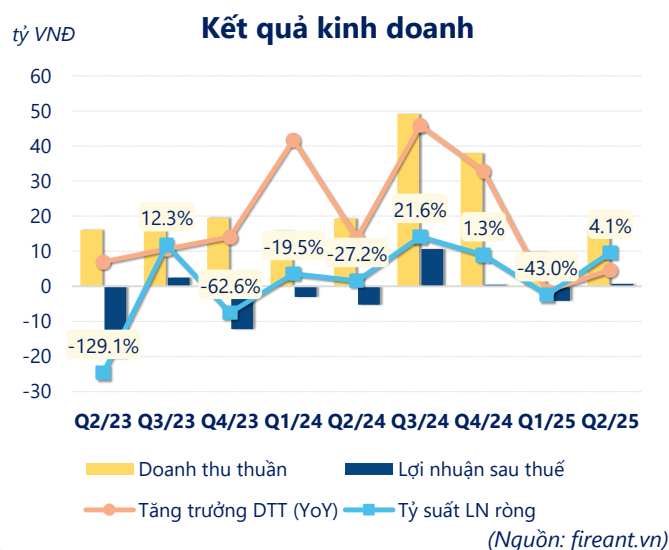
	6T 2025	
LN gộp	0.83	YoY ▼ 4.47 ▼ 84.3%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN thuần	0.54	QoQ ▲ 4.69 ▲ 113%	YoY ▲ 6.28 ▲ 109%
		tỷ VNĐ	

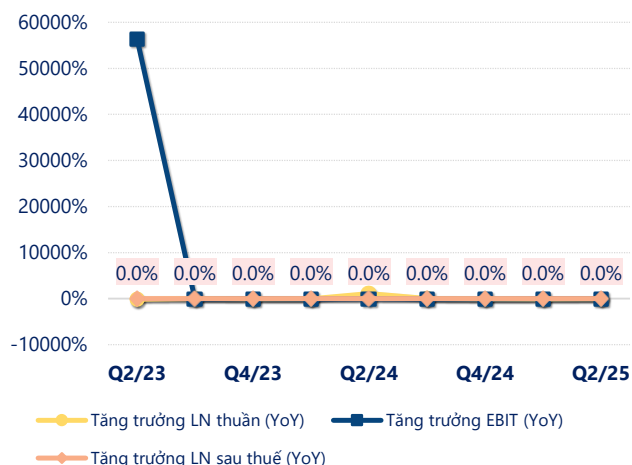
	6T 2025	
LN thuần	-3.61	YoY ▲ 5.36 ▲ 59.7%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN sau thuế	0.67	QoQ ▲ 4.83 ▲ 116%	YoY ▲ 5.91 ▲ 113%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
LN sau thuế	-3.48	YoY ▲ 4.83 ▲ 58.1%
		tỷ VNĐ

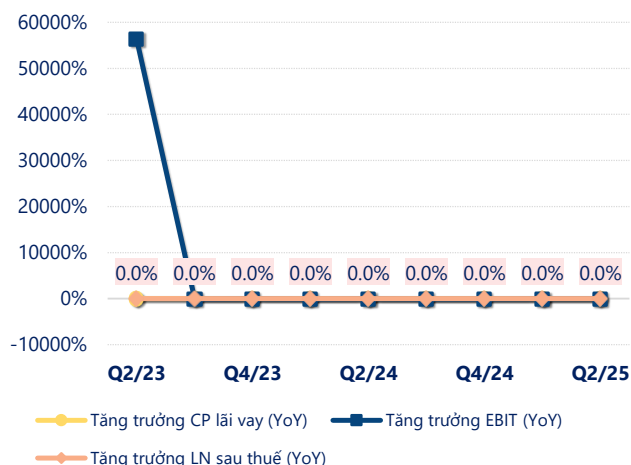


Tăng trưởng lợi nhuận



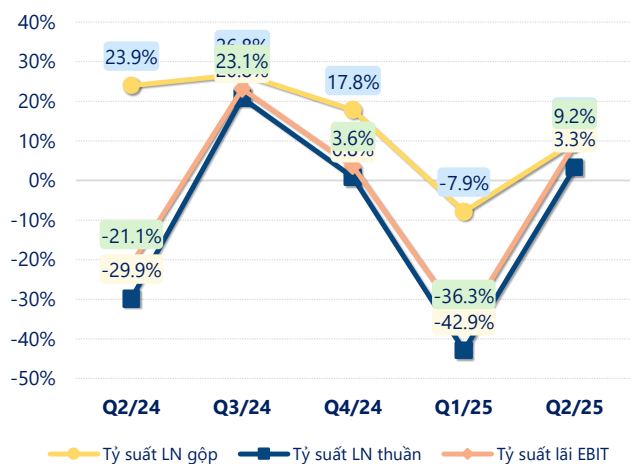
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



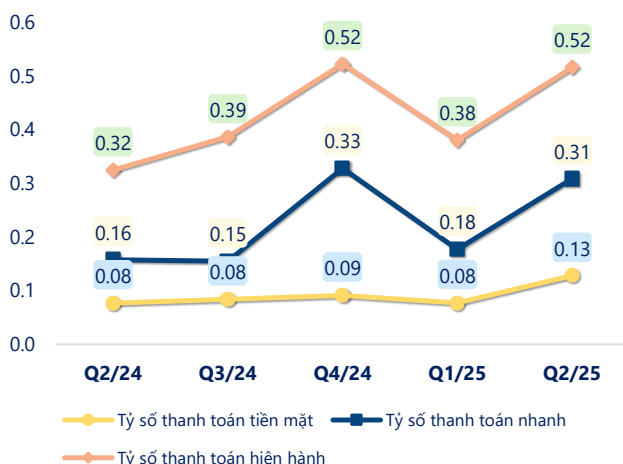
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



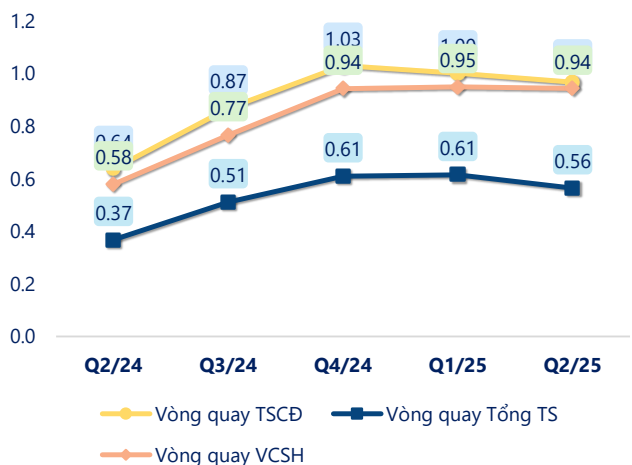
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



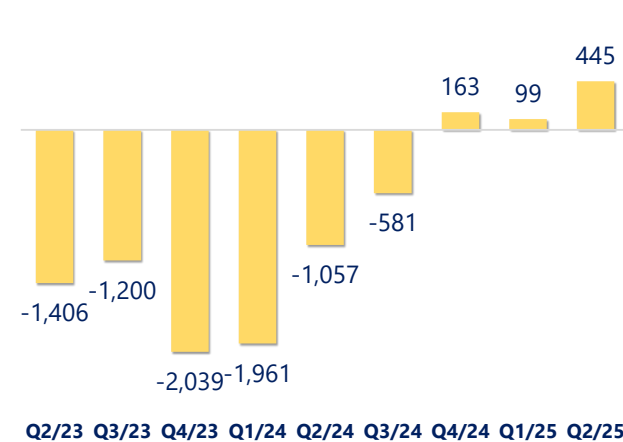
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	16.3	19.2	-15.1%	26.0	34.9	-25.7%
Giá vốn hàng bán	14.7	14.6	0.7%	25.1	29.6	-15.2%
Lợi nhuận gộp	1.60	4.60	-65.3%	0.83	5.30	-84.3%
Doanh thu HĐTC	0.03	0.03	3.5%	0.03	0.03	12.1%
Chi phí TC	-1.45	8.13	-118%	-0.80	8.92	-109%
Chi phí lãi vay	0.83	1.18	-29.5%	1.48	1.95	-23.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.02	-100%	0.01	0.15	-96.6%
Chi phí QLDN	2.54	2.22	14.3%	5.27	5.22	0.9%
LN thuần từ HĐKD	0.54	-5.74	109%	-3.61	-8.97	59.7%
Lợi nhuận khác	0.13	0.50	-73.1%	0.13	0.66	-80.3%
LN trước thuế	0.67	-5.24	113%	-3.48	-8.31	58.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.67	-5.24	113%	-3.48	-8.31	58.1%
LNST của CĐ cty mẹ	0.67	-5.24	113%	-3.48	-8.31	58.1%

(Nguồn: fireant.vn)

